TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94**/2024/HS-ST
Ngày 26-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Châu

Bà Phạm Thị Bích Hợp

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Lan Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phương Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2024, Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 88/2024/TLST-HS ngày 10/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2024/QĐXXST-HS ngày 11/4/2024 đối với:

Bị cáo Nguyễn Thanh T; sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Tổ 26 khu 3, phường K, thành phố L, tỉnh Q; nơi cư trú: lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T và con bà Nguyễn Thị L; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Nguyễn Thị M; Có một con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/01/2024. Danh chỉ bản số 21 do Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội lập ngày 09/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 01/01/2024, Nguyễn Thanh T đang đi bộ tại ngã ba Nguyễn Công Trứ - Yên Bái 1, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng,

thành phố Hà Nội thì có một người đàn ông không quen biết đến nhờ T mua hộ 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền ma túy đá và trả công cho T 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Người đàn ông này bảo sau khi nhận được ma túy đá sẽ trả công cho T số tiền là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng). T đồng ý và bảo người đàn ông đứng đợi. Sau đó T đi bộ ra ngã tư Trần Xuân Soạn - Thi Sách, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, T đã gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết một gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Sau đó, T cất túi ma túy vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi đến ngã ba Nguyễn Công Trứ - Yên Bái 1 để giao ma túy và nhận tiền của người đàn ông mua ma túy. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực ngã ba Nguyễn Công Trứ - Yên Bái 1, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Phố Huế đang làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, T đã tự nguyện giao nộp từ túi quần bên phải đang mặc một túi nilong màu trắng kích thước khoảng 2cmx2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và yêu cầu T về trụ sở Công an phường Phố Huế để làm rõ sự việc. Ngoài ra Tổ công tác còn tạm giữ của T 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen, số IMEI1: 350299947469080, số IMEI2: 352817867469083. Ngoài ra, Tổ công tác không thu giữ gì thêm.

Ngày 02/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Thanh T. Tại bản Kết luận giám định số 297/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *"Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,250 gam."*

Đối với người đàn ông nhờ T mua ma túy: T khai không biết rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đi xác định vị trí gặp người đàn ông nhờ mua ma túy và xác định người đàn ông đó. Kết quả T chỉ xác định được địa điểm gặp người đàn ông nêu trên tại khu vực ngã ba Nguyễn Công Trứ - Yên Bái 1, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông trên, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T: T khai không biết rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đi xác định vị trí mua ma túy và người đã bán ma túy cho T. Kết quả T chỉ xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực ngã tư phố Thi Sách - Trần Xuân Soạn, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho T, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại Samsung Glaxy S21 Ultra màu đen thu giữ của T: Quá trình điều tra xác định là điện thoại của T, dùng liên lạc với gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKSHBT-HS ngày 08/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra. Bị cáo nhận tội và thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thanh T và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có nghề nghiệp; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu huỷ: toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo; trả lại bị cáo chiếc điện thoại Samsung Glaxy S21 Ultra màu đen do xác định là tài sản của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh T tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/01/2024 tại khu vực ngã ba Nguyễn Công Trứ - Yên Bái 1, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,250 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích bán để hưởng lợi 200.000 đồng (hai trăm nghìn

đồng) thì bị Tổ công tác Công an phường Phố Huế phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền, vận động và các chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi vi phạm có liên quan đến ma tuý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma tuý bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thanh T phạm tội mua bán trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo Nguyễn Thanh T chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu tiên bị truy tố và xét xử. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có năng lực hành vi hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội, khách thể xâm phạm, lỗi và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và bảo đảm công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên quyết định áp dụng cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông nhờ T mua ma túy: T khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đi xác định. Kết quả T chỉ xác định được địa điểm gặp người đàn ông tại khu vực ngã ba Nguyễn Công Trứ - Yên Bái 1, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông trên, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[6] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T: T khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đi xác định. Kết quả T chỉ xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực ngã tư phố Thi Sách - Trần Xuân Soạn, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho T, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[7] Đối với chiếc điện thoại Samsung Glaxy S21 Ultra màu đen thu giữ của T: Quá trình điều tra xác định là điện thoại của T, dùng liên lạc với gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[8] Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,250 gam ma tuý loại Methamphetamine. Đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 01/01/2024.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì giấy còn nguyên vẹn niêm phong, bên trong có chứa 0,250gam Methaphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Thanh T.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen có IMEI1: 350299947469080, số IMEI2: 352817867469083 (Vỡ nứt mặt trước và mặt sau điện thoại; Không kiểm tra dữ liệu bên trong mát và đã được niêm phong).

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 05/4/2024 (số tang vật 143/24) giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-VKSND quận Hai Bà Trưng;
-VKSNDTP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, Toà án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thủy